**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 7**

*(Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 25/10/2024)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Ngày/tháng** | **Buổi** | **Tiết học** | **Lớp** | **Tên bài dạy** | **Đồ dùng** |
| 3  22/10 | Sáng | 1 | 2B | Chủ đề: Đường đến trường em  Bài 1: Phương tiện giao thông(2t) | Tranh, ảnh mẫu |
| 2 |
| 3 | 2A |
| 4 |
| 4  23/10 | Sáng | 1 | 4A | Chủ đề: Ngôi trường hạnh phúc  Bài 2: Không gian trong thư viện (2t) | Giấy màu, tranh mẫu |
| 2 |
| 3 | 1C | Chủ đề: Mĩ thuật trong cuộc sống  Bài 4: Sắc màu em yêu(2t) | Tranh ảnh mẫu |
| 4 |
| Chiều | 5 |  |  |  |
| 6 | 5B | Chủ đề: Thiên nhiên tươi đẹp  Bài 2: Những sắc màu thiên nhiên(2t) | Tranh mẫu |
| 7 |
| 5  24/10 | Sáng | 1 | 3A | Chủ đề: Mùa thu quê em  Bài 2: Vui tết Trung thu (2t) | Một số chữ cái. Bài mẫu |
| 2 |
| 3 | 5C | Chủ đề: Thiên nhiên tươi đẹp  Bài 2: Những sắc màu thiên nhiên(2t) | Tranh mẫu |
| 4 |
| Chiều | 5 |  |  |  |
| 6 | 3B | Chủ đề: Mùa thu quê em  Bài 2: Vui tết Trung thu(2t) | Một số chữ cái. Bài mẫu |
| 7 |

*Bến Tắm, ngày tháng 10năm 2024*

**Kí duyệt của BGH**

**Nguyễn Thị Hằng**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 8**

*(Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 1/11/2024)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Ngày/tháng** | **Buổi** | **Tiết học** | **Lớp** | **Tên bài dạy** | **Đồ dùng** |
| 3  29/10 | Sáng | 1 | 5A | Chủ đề: Thiên nhiên tươi đẹp  Bài 2: Những sắc màu thiên nhiên (2t) | Tranh mẫu |
| 2 |
| 3 | 1A | Chủ đề: Mĩ thuật trong cuộc sống  Bài 4: Sắc màu em yêu(2t) | Tranh ảnh mẫu |
| 4 |
| 4  30/10 | Sáng | 1 | 4B | Chủ đề: Ngôi trường hạnh phúc  Bài 2: Không gian trong thư viện | Giấy màu, tranh mẫu |
| 2 |
| 3 | 4C |
| 4 |
| 5  31/10 | Chiều | 5 |  |  |  |
| 6 | 1B | Chủ đề: Mĩ thuật trong cuộc sống  Bài 4: Sắc màu em yêu(2t) | Tranh ảnh mẫu |
| 7 |

*Bến Tắm, ngày tháng 10 năm 2024*

**Kí duyệt của BGH**

**Nguyễn Thị Hằng**

**TUẦN 7,8**

**Môn: Mĩ thuật 1**

**Chủ đề: Mĩ thuật trong cuộc sống**

**Bài 4: Sắc màu em yêu***(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ tư, ngày 23/10/2024 – T3,4 lớp1C.

Thứ ba, ngày 29/10/2024 – T3,4 Lớp 1A

Thứ năm, ngày 31/10/2024 – T6,7 Lớp 1B

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết và kể tên được 3 màu cơ bản.

- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được bức tranh vẽ với các màu khác nhau.

- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

**II. Chuẩn bị:**

1. **Giáo viên**

* SGK, SGV, Tranh của học sinh năm trước, tranh sưu tầm.
* Một số loại màu: Màu nước, màu dạ, màu sáp, màu chì…

1. **Học sinh:**

* SGK, giấy vẽ, chì, tẩy, màu.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Môn: Mĩ thuật 2**

**Chủ đề: Đường đến trường**

**Bài 1: Phương tiện giao thông** *(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ ba, ngày 22/10/2024 – Tiết 1,2 lớp 2B, Tiết 3,4 lớp 2A.

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể tên được một số phương tiện giao thông. Chỉ ra được cách kết hợp hình các phương tiện giao thông để vẽ tranh và làm được các sản phẩm mĩ thuật.

- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của các phương tiện giao thông, các hình khối, màu sắc trong các sản phẩm mĩ thuật.

- Thực hiện được bài vẽ có phương tiện giao thông trên đường.

- Nêu được cảm nhận về sự phong phú và sinh động của các phương tiện giao thông trong tranh.

- Tạo được sản phẩm mĩ thuật về phương tiện giao thông theo hình thức vẽ, xé và cắt, dán.

- Nhận ra vẻ đẹp của phương tiện giao thông, yêu quí và có ý thức giữ gìn cảnh quang đường sạch, đẹp.

- Có ý thức chấp hành luật giao thông.

**II. Chuẩn bị:**

**1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV.

- Ảnh, tranh vẽ. Video về hình ảnh các phương tiện tham gia giao thông

**2. Đối với học sinh.**

- SGK.

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Môn: Mĩ thuật 3**

**Chủ đề: Mùa thu quê em**

**Bài 2: Vui tết Trung thu** *(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ năm, ngày 24/10/2024 – Tiết 1,2 Lớp 3A. Tiết 6,7 Lớp 3B

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nêu được cách kết hợp sự tương phản của màu sắc để diễn tả hoạt động ban đêm.

- HS vẽ được bức tranh về hoạt động vui trong đêm Trung thu.

- HS chỉ ra được nét, hình, màu tương phản trong bài vẽ.

- HS biết trân trọng nét văn hóa đặc sắc của dân tộc trong sản phẩm, các tác phẩm mĩ thuật.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1.Giáo viên:**

- SGK, SGV mĩ thuật 3.

- Ảnh tư liệu.

- Sản phẩm mẫu.

**2. Học sinh:**

- Sách học MT lớp 3.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ…

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Môn: Mĩ thuật 4**

**Chủ đề: Ngôi trường hạnh phúc**

**Bài 2: Không gian trong thư viện** *(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ Tư, ngày 23/10/2024 – Tiết 1,2 Lớp 4A.

Thứ tư, ngày 30/10/2024 – Tiết 1,2 Lớp 4B, Tiết 3,4 Lớp 4C

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất

- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện

- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ.

- Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.

- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét hình trong bài vẽ.

- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.

\* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về không gian trong thư viện trường học.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại trang trí nội thất theo nhiều hình thức khác nhau.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong cách trang trí nội thất trong không gian thư viện trường học.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Môn: Mĩ thuật 5**

**Chủ đề: Thiên nhiên tươi đẹp**

**Bài 2: Những sắc màu thiên nhiên** *(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ Tư, ngày 23/10/2024 – Tiết 6,7 Lớp 5B.

Thứ Năm, ngày 24/10/2024 – Tiết 3,4 Lớp 5C.

Thứ ba, ngày 29/10/2024 – Tiết 1,2 Lớp 5A

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết được: cách phối hợp hình màu.

- Nêu được cách sử dụng hòa sắc nóng hoặc lạnh trong tranh vẽ.

- Nắm được các bước vẽ tranh thể hiện thời gian của thiên nhiên

**2. Năng lực.**

- *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác;Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- *Năng lực đặc thù:* Bước đầu hình thành một số tư duy về về đề tài thiên nhiên. Tạo được sản phẩm thể hiện thời gian về thiên nhiên; Chia sẻ được ý nghĩa và giá trị của thiên nhiên trong cuộc sống và trong tác phẩm Mĩ thuật.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các các thể loại tranh vẽ. Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

***\* Tích hợp Quyền con người:***

Quyền được bày tỏ ý kiến: HS được chủ động thể hiện, diễn đạt, bày tỏ quan điểm và ý kiến cá nhân về sản phẩm của mình và của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY -HỌC**

***1.Giáo viên.***

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

- Máy tính, bài giảng PowerPoint…

***2. Học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ…

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Bến Tắm, ngày tháng 10 năm 2024*

**Kí duyệt của BGH**

**Nguyễn Thị Hằng**